

# ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

## KẾ TOÁN CÔNG

### A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : KẾ TOÁN CÔNG
2. Tên môn học (tiếng Anh) : PUBLIC SECTOR ACCOUNTING
3. Mã số môn học : ACC305
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Kế toán
6. Số tín chỉ : 3
  - Lý thuyết : 2 tín chỉ (30 tiết)
  - Thảo luận và bài tập : 1 tín chỉ (15 tiết)
  - Thực hành : 00
  - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. Phân bổ thời gian :
  - Tại giảng đường : 45 tiết
  - Tự học ở nhà : 135 giờ
  - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
  - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : Khoa Kế toán – Kiểm toán
9. Môn học trước : Nguyên lý kế toán
10. Mô tả môn học

Kế toán công là môn học thuộc kiến thức chuyên ngành. Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức về đặc điểm, nội dung và quy trình tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị công. Cụ thể: môn học cung cấp kiến thức về kế toán vốn bằng tiền và các khoản đầu tư tài chính, kế toán hàng tồn kho và tài sản cố định, kế toán các khoản thanh toán, kế toán nguồn kinh phí và nguồn vốn khác, kế toán thu – chi các hoạt động; kế toán xác định kết quả kinh doanh và tổng hợp các thông tin lên báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán trong các

đơn vị.

## 11. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, tính chuyên cần, kỷ luật:

+ Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.

+ Sinh viên có thái độ nghiêm túc, chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả các bài tập cá nhân/bài tập nhóm, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra: Theo quy định của Trường đại học Ngân hàng TP.HCM.

- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

## 12. Học liệu của môn học

### 12.1. Tài liệu chính

[1] Nguyễn Thị Hằng Nga và các tác giả, (2021). *Kế toán công*. Lưu hành nội bộ..

### 12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Mai Thị Hoàng Minh và các tác giả, (2019). *Kế toán Hành chính sự nghiệp*. Nhà xuất bản Tài chính.

[3] Budding, T., Grossi, G., & Tagesson, T. (Eds.). (2014). *Public sector accounting*. Routledge.

## B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

### Các thành phần đánh giá môn học

| Thành phần đánh giá     | Phương thức đánh giá                 | Các CĐR MH             | Trọng số |
|-------------------------|--------------------------------------|------------------------|----------|
| A.1. Đánh giá quá trình | A.1.1. Chuyên cần                    | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 10%      |
|                         | A.1.2. Bài tập cá nhân/ Bài tập nhóm | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 20%      |

|                       |   |                     |     |
|-----------------------|---|---------------------|-----|
|                       | A.1.3. Bài kiểm tra giữa kỳ<br>(Bài kiểm tra cá nhân) | CLO1, CLO2          | 20% |
| A.2. Đánh giá cuối kỳ | A.2. Thi kết thúc học phần<br>(bài thi cá nhân)       | CLO1, CLO2,<br>CLO3 | 50% |

**C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY**

**CHƯƠNG 1 - TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN CÔNG**

**CHƯƠNG 2 – KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN VÀ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**

**CHƯƠNG 3 – KẾ TOÁN HÀNG TỒN KHO VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH**

**CHƯƠNG 4 – KẾ TOÁN THANH TOÁN**

**CHƯƠNG 5 – KẾ TOÁN NGUỒN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN KHÁC**

**CHƯƠNG 6 - KẾ TOÁN CÁC KHOẢN THU - CHI CÁC HOẠT ĐỘNG**

**CHƯƠNG 7 - KẾ TOÁN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG**

**CHƯƠNG 8 - VÁ HỆ THỐNG BÁO CÁO**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**NGƯỜI BIÊN SOẠN**

**TS. Nguyễn Thị Hằng Nga**

**TS. Nguyễn Thị Hằng Nga**

**TRƯỞNG KHOA**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Đặng Đình Tân**